

Số: 05/2023/QĐCNTTLH

Đồ Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của anh Vũ Ngọc S và chị Bùi Thị Ch.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Vũ Ngọc S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Vũ Ngọc S, sinh năm 1984; nơi ĐKTT: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi sinh sống: Tổ dân phố Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

Người bị kiện: Chị Bùi Thị Ch, sinh năm 1984; nơi ĐKTT: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi sinh sống: Tổ dân phố Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 06 tháng 01 năm 2023) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2023, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ngọc S và chị Bùi Thị Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh S và chị Ch có 02 con chung là cháu Vũ Phương A, sinh ngày 11-7-2007 và cháu Vũ Ngọc Tr, sinh ngày 06-4-2012. Anh S và chị Ch thống nhất giao **cháu Phương A và cháu Tr cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh S và chị Ch tự thỏa thuận**, không yêu cầu Tòa án giải quyết; hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh S và chị Ch không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND xã Thụy Trinh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
(GCNKH số 45, ngày 15-12-2006);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Khoa